TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 507/2026/HS-ST
Ngày: 14/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thế Hùng

2. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 354/2026/HSST ngày 23/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 462/2026/QĐXXST-HS ngày 23/3/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T1; sinh năm: 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số ***; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: X X, khu phố X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc Á; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 03 tiền án;

Ngày 23/02/2017, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 28/2017/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 04/6/2017, đã hoàn tất nộp các khoản tiền thời điểm cuối cùng là ngày 19/7/2024.

Ngày 29/3/2022, bị Tòa án nhân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 98/2022/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 18/5/2023, chưa thực hiện nghĩa vụ nộp án phí.

Ngày 05/01/2024, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 01/2024/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong

hình phạt ngày 16/6/2025, chưa thực hiện nghĩa vụ nộp án phí.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/12/2015, bị Công an Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 0031610/QĐ-XPHC. Đã nộp phạt ngày 25/12/2015 (Biên lai thu số: 0026841 của Kho bạc Nhà nước quận Bình Thạnh).

- Ngày 16/01/2018, Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Toà án nhân dân Khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí minh) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma tuý. Chấp hành xong ngày 19/10/2019 (Giấy chứng nhận số: 656/GCN-CS2 ngày 10/10/2019 của cơ sở Cai nghiện ma tuý Số 2).

- Ngày 07/02/2020, Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Toà án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma tuý. (Quyết định số: 22/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 08/6/2021 (Giấy chứng nhận số: 695/GCN-CSPV ngày 12/5/2021 của cơ sở Cai nghiện ma tuý Bảo trợ Xã hội Phú Văn).

- Năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2025 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: X X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: X X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do vừa mãn hạn tù và thiếu tiền tiêu xài, Nguyễn Minh T1 đã nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Khoảng 02 giờ, ngày 12/7/2025, T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda SCR màu nâu biển số 54X8 – 0388 đến bãi xe tại địa chỉ X X, Khu phố X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi T1 đi vào phòng

ngủ của bãi xe phát hiện anh Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Văn T2 đang nằm ngủ, tại nơi anh S đang ngủ có 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO Y21 màu trắng đang cắm sạc và số tiền 3.000.000 đồng được đặt trong ốp lưng của điện thoại, bên cạnh chiếc điện thoại có 01 túi đeo của anh T2 bên trong có số tiền 2.500.000 đồng nên T1 đã lợi dụng sơ hở để lấy trộm số tài sản trên rồi điều khiển xe tẩu thoát về hướng Chợ nông sản Thủ Đức. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T1 liên hệ với một người thanh niên tên Dũng (không rõ lai lịch) đến trước địa chỉ 209 Nguyễn Xí, Khu phố 43, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để bán chiếc điện thoại VIVO Y21 mà T1 đã lấy trộm được cho Dũng với giá 1.700.000 đồng. Sau khi bị mất trộm tài sản, ngày 15/7/2025 anh Nguyễn Thanh T2 đến Công an phường X trình báo sự việc.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra đưa Nguyễn Minh T1 về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. (Bút lục 20-28).

Kết luận định giá tài sản số: 3373/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp Thành phố kết luận: "01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21 màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng". (Bút lục 18).

Tiến hành xét nghiệm chất ma tuý đối với Nguyễn Minh T1, kết quả Âm tính (Bút lục 91).

**** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: (Bút lục 36; 40 – 42;*** 60).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SCR màu nâu, biển số 54X8 – 0388, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu TECNO POVA 6 màu xanh dương, gắn sim số ***.

- 01 (một) nón kết màu trắng có quai phía trước ghi chữ "N".

- 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc trắng hai bên có chữ "Honda An Thành".

- 01 (một) đôi dép nhựa dẻo màu đen có quai 3 sọc trắng ngang.

Tất cả có liên quan đến vụ án nên đã chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 Thành phố Hồ Chí Minh bảo quản theo quy định

- 01 (một) USB ghi lại hình ảnh Nguyễn Minh T1 thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại di động hiệu VIVO Y21 màu trắng và tài sản của anh S và anh T2 tại địa chỉ X, X, Khu phố X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh được lưu kèm hồ sơ vụ án. (Bút lục 67).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T2 và anh Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Bản Cáo trạng số 145/CT-VKSKV2 ngày 27/11/2025 của Viện Kiểm sát

nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với kết luận định giá, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T1 về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

+ Xử phạt bị cáo T1 từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Hình phạt bổ sung: không đề nghị.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón kết màu trắng có quai phía trước ghi chữ "N"; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc trắng hai bên có chữ "Honda An Thành"; 01 (một) đôi dép nhựa dẻo màu đen có quai 3 sọc trắng ngang;

+ Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu TECNO POVA 6 màu xanh dương, gắn sim số ***;

+ Đề nghị đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SCR màu nâu, biển số 54X8 – 0388 để tìm chủ sở hữu, sử dụng hợp pháp và xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để tập trung làm ăn, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị hại là anh Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Văn S vắng mặt. Việc vắng mặt của các đương sự nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu.

[2] Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 12/7/2025, tại phòng ngủ của bãi xe địa chỉ X X, Khu phố X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Minh T1 đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21 màu trắng có giá trị 2.000.000 đồng và số tiền 3.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn S, đồng thời chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn T2. Tổng giá trị chiếm đoạt là 7.500.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Minh T1 đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đối với nam thanh niên tên "Dũng" là người đã mua điện thoại di động hiệu Vivo Y21 màu trắng, dung lượng 64GB của Nguyễn Minh T1. Hiện chưa rõ lai lịch của đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra cần tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 145/CT-VKSKV2 ngày 27/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt:

Bị cáo phạm tội đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra,

truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo là người lười lao động nhưng lòng tham muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi "Trộm cắp tài sản" và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, tu chí làm ăn mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) nón kết màu trắng có quai phía trước ghi chữ "N"; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc trắng hai bên có chữ "Honda An Thành"; 01 (một) đôi dép nhựa dẻo màu đen có quai 3 sọc trắng ngang là các vật dụng cá nhân đã qua sử dụng, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu TECNO POVA 6 màu xanh dương, gắn sim số *** không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên hoàn trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SCR màu nâu, biển số 54X8 – 0388. Qua xác minh xe mô tô trên là phương tiện do anh Phan Duy K đứng tên chủ sở hữu. Đến năm 2024, anh K bán cho anh Hoàng Văn H với số tiền 2.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ sang tên, sau đó anh H bán cho nam thanh niên không rõ lai lịch với số tiền 2.500.000 đồng. Đến tháng 6/2025, bị cáo T1 được người bạn đi tù chung tên Long (không rõ lai lịch) cho chiếc xe này và T1 dùng để làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên chưa có cơ sở để xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản nêu trên, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên, giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) USB ghi lại hình ảnh Nguyễn Minh T1 thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại di động hiệu VIVO Y21 màu trắng và tài sản của anh S và anh T2 tại địa chỉ X, X, Khu phố X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh cần tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị bại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận toàn bộ.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh :

Căn cứ Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T1** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt :

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T1** 04 (bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón kết màu trắng có quai phía trước ghi chữ "N"; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen có sọc trắng hai bên có chữ "Honda An Thành"; 01 (một) đôi dép nhựa dẻo màu đen có quai 3 sọc trắng ngang.

Trả lại cho bị cáo T1 01 (một) điện thoại di động hiệu TECNO POVA 6 màu xanh dương, gắn sim số ***;

Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SCR màu nâu, biển số 54X8 – 0388, số máy MH08C-01040, số khung 10881010365 và xử lý theo quy định pháp luật.

(Theo Biên bản giao nhận tang, tài vật ngày 26/11/2025 tại kho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 Thành phố Hồ Chí Minh và Phiếu nhập kho số PNK26/2-307 ngày 03/02/2026)

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi lại hình ảnh Nguyễn Minh T1 thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại di động hiệu VIVO Y21 màu trắng và tài sản của anh S và anh T2 tại địa chỉ X, X, Khu phố X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 2 – TP.HCM;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương